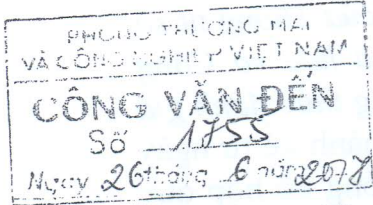


Số: 1996 /BKHCN-TĐC
V/v giải đáp kiến nghị của Công ty
TNHH Hitacom Việt Nam

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2017



Kính gửi: Công ty TNHH Hitacom Việt Nam

Ngày 29/5/2017, Bộ Khoa học và Công nghệ nhận được công văn số 5405/VPCP-ĐMDN ngày 25/5/2017 của Văn phòng Chính phủ kèm theo kiến nghị của Công ty TNHH Hitacom Việt Nam về việc góp ý, kiến nghị với một số văn bản trong lĩnh vực nhập khẩu và kinh doanh của doanh nghiệp gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến về kiến nghị liên quan đến nội dung Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BCT-BKHCN ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý chất lượng thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:

1. Bộ Khoa học và Công nghệ chia sẻ với những khó khăn thực tế của Quý Công ty khi thực hiện các quy định về quản lý chất lượng đối với thép nhập khẩu và trân trọng những ý kiến góp ý của Quý Công ty đối với các quy định thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BCT-BKHCN.

Thực tế, các quy định về quản lý chất lượng đối với thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu được quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BCT-BKHCN là sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa là thép theo quy định tại Điều 28, Điều 34, Điều 35 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đồng thời, cũng đáp ứng kiến nghị của Hiệp hội thép Việt Nam về việc hoạt động nhập khẩu thép trong thời gian qua có nhiều bất cập, có tình trạng gian lận thương mại, chất lượng thép không đảm bảo cần phải được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng để bảo đảm sự công bằng giữa thép sản xuất trong nước và thép nhập khẩu.

Trong thời gian qua, việc quản lý chất lượng thép theo quy định của Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BCT-BKHCN đã mang lại những lợi ích tích cực cho phát triển kinh tế xã hội. Tuy nhiên, sau một thời gian thực hiện, một số quy định quản lý tại Thông tư số 58/2015/TTLT-BCT-BKHCN cũng cần được soát xét, sửa đổi để tạo điều kiện hỗ trợ cho các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh chân chính phát triển nhưng vẫn bảo đảm được nguyên tắc quản lý.

2. Triển khai thực hiện trách nhiệm được giao tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ ngày 01/01/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2017 và Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày

- HVOT,
- VP/
Vsh
26.6.17
K/A. Phung
lc

06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tích cực triển khai việc nghiên cứu, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Ngày 31/3/2017, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 02/2017/TT-BKHHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/5/2017) theo tinh thần sửa đổi các quy định liên quan đến công bố hợp quy với mục đích đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian kiểm tra chuyên ngành, chuyển sang áp dụng biện pháp hậu kiểm.

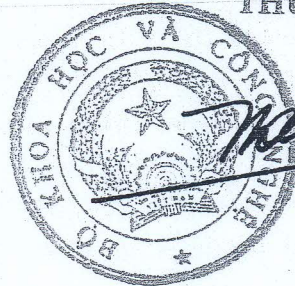
- Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ cũng đã xây dựng và tổ chức lấy ý kiến rộng rãi từ các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (trong đó có mặt hàng thép) theo tinh thần đổi mới, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhập khẩu như đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian kiểm tra hàng nhập khẩu, quy định về miễn kiểm tra hàng nhập khẩu (đối với hàng hóa có cùng tên gọi, công dụng, nhãn hiệu, kiểu loại, đặc tính kỹ thuật của cùng một cơ sở sản xuất, xuất xứ do cùng một người nhập khẩu) và đẩy mạnh sang áp dụng biện pháp hậu kiểm.

Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến đề Quý Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để đăng tải);
- VCCI (để tổng hợp b/c Thủ tướng Chính phủ);
- Các Bộ: CT, GTVT;
- UBND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, PC, TĐC.

**KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



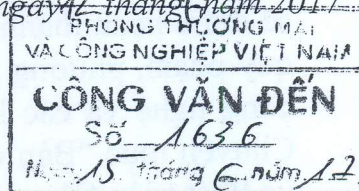
Trần Việt Chanh

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1893/BKHCN-UDCN

V/v: trả lời kiến nghị của
Công ty TNHH Huy Nam

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2017



Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Bộ Khoa học và Công nghệ nhận được công văn số 5389/VPCP-ĐMDN ghi ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ đề nghị xem xét, trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Huy Nam liên quan đến việc cung cấp công khai văn bản hướng dẫn cũng như thông tin về Bản đồ công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

Nội dung xây dựng Bản đồ công nghệ và lộ trình đổi mới công nghệ là một nội dung quan trọng thuộc Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia được phê duyệt trong Quyết định số 677/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng Bản đồ công nghệ là một công việc còn rất mới đối với một quốc gia đang trong quá trình công nghiệp hóa đất nước và do đó lại càng mới mẻ đối với các cơ quan quản lý (các Bộ, Ngành; Tỉnh, Thành phố), các cơ quan nghiên cứu khoa học (các Viện nghiên cứu và các Trường đại học), các tổ chức sản xuất, kinh doanh (các Doanh nghiệp). Bản đồ công nghệ và lộ trình đổi mới công nghệ theo thông lệ quốc tế thường được xây dựng ở ba (03) cấp độ: (1) Cấp độ quốc gia; (2) Cấp độ ngành, lĩnh vực; (3) Cấp độ doanh nghiệp.

Vì vậy trong những năm qua Bộ Khoa học và Công nghệ một mặt đã chỉ đạo các đơn vị chức năng của mình tập trung nghiên cứu xây dựng phương pháp luận, xây dựng hệ thống tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật và quy trình lập Bản đồ công nghệ; mặt khác đặt hàng, giao nhiệm vụ cho một số cơ quan khoa học (Viện nghiên cứu, trường đại học) và một số doanh nghiệp khoa học công nghệ triển khai thí điểm lập Bản đồ công nghệ ở cấp độ ngành, lĩnh vực, cụ thể là: (1) Lĩnh vực sản xuất vắc xin; (2) Lĩnh vực chọn tạo giống lúa và sản xuất lúa gạo; (3) Lĩnh vực công nghiệp công nghệ gen; (4) Lĩnh vực công nghệ tế bào gốc và ứng dụng; (5) Lĩnh vực vật liệu và linh kiện bán dẫn điện tử (vi mạch); (6) Lĩnh vực chế tạo và sản xuất khuôn mẫu; (7) Lĩnh vực cơ khí chế tạo.

Cho đến nay, các kết quả về Bản đồ công nghệ trong lĩnh vực sản xuất vắc xin và lĩnh vực chọn tạo giống đã được hoàn thành, được Hội đồng khoa học cấp Nhà nước nghiệm thu và được đăng tải thông tin trong cơ sở dữ liệu của Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia² thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

¹Cục Ứng dụng và Phát triển Công nghệ; Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định Công nghệ; Viện Đánh giá Khoa học và Định giá Công nghệ

²Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia – 26 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Email: congtaebandoc@vista.gov.vn

Chuyên mục: “Nhiệm vụ Bản đồ công nghệ”

Để có thể công bố rộng rãi các Bản đồ công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ đang tiến hành xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc hướng dẫn xây dựng Bản đồ công nghệ và lộ trình đổi mới công nghệ cũng như hướng dẫn sử dụng khai thác các Bản đồ công nghệ, theo dự kiến các văn bản này sẽ được hoàn thành vào năm 2018. Bước đầu các tài liệu liên quan đến quy trình, quy phạm, phương pháp và kỹ thuật xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình đổi mới công nghệ và các kết quả xây dựng Bản đồ công nghệ đã được đăng tải trong Chuyên mục “Bản đồ công nghệ” trên cổng thông tin điện tử của Cục Ứng dụng và Phát triển Công nghệ (www.sati.gov.vn) thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Như vậy, không chỉ các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức khoa học và công nghệ mà các doanh nghiệp trong đó có Công ty TNHH Huy Nam có thể tìm hiểu, tham khảo, khai thác các thông tin, dữ liệu tại hai (02) địa chỉ ở trên. Đối với cấp độ doanh nghiệp, các doanh nghiệp cần không chỉ các tài liệu hướng dẫn mà còn cần sự trợ giúp của các chuyên gia thông qua các khóa tập huấn, đào tạo cho đội ngũ quản lý và cán bộ kỹ thuật thuộc doanh nghiệp. Đây là nội dung khác của Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia sẽ được triển khai vào năm 2018 sau khi kết thúc giai đoạn thí điểm xây dựng Bản đồ công nghệ cho một số lĩnh vực như đã được đề cập ở phần trên.

Bộ Khoa học và Công nghệ hoan nghênh và đánh giá cao sự quan tâm của Công ty TNHH Huy Nam đến việc xây dựng Bản đồ công nghệ cho công ty; bằng công việc của mình Công ty đã góp phần triển khai hiệu quả Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia. Bộ Khoa học và Công nghệ sẵn sàng hỗ trợ Công ty trong đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về quy trình, phương pháp xây dựng Bản đồ công nghệ cũng như giới thiệu các chuyên gia tư vấn, trợ giúp Công ty xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính chuyển Văn phòng Chính phủ xem xét công khai tại Cổng thông tin điện tử Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty TNHH Huy Nam;
- Bộ trưởng Chu Ngọc Anh;
- VCCI;
- Lưu: VT, Cục UDPTCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



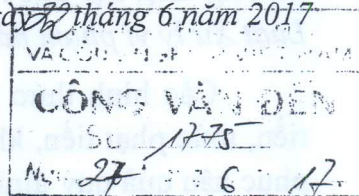
Trần Văn Tùng

Trần Văn Tùng

Số: 2030/BKHCN-SHTT

V/v trả lời ý kiến của Hiệp hội
doanh nghiệp Châu Âu

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017



Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

Phúc đáp Công văn số 5406/VPCP-ĐMDN đề ngày 25/5/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét, xử lý và trả lời ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam, về lĩnh vực sở hữu trí tuệ (Mục 4), Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) có ý kiến như sau:

1. Về kiến nghị tiếp tục các chương trình nâng cao nhận thức người tiêu dùng và giới kinh doanh về tác hại của hàng giả

Từ nhiều năm nay, Chính phủ Việt Nam đã tiến hành nhiều chương trình nhằm nâng cao nhận thức về tác hại của hàng giả đối với người tiêu dùng và doanh nghiệp. Các chương trình cụ thể được thực hiện bao gồm: các chương trình tuyên truyền, nâng cao nhận thức xã hội thông qua các phương tiện truyền hình, phát thanh, báo chí và các phương tiện truyền thông khác; tổ chức các triển lãm, hội chợ về hàng giả; tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn, phổ biến kiến thức; xây dựng đề án đưa sở hữu trí tuệ (SHTT) vào giảng dạy tại các Trường trung học phổ thông và các Trường đại học... Những chương trình này sẽ tiếp tục được thực hiện trong thời gian tới.

2. Về kiến nghị tăng mức phạt hành chính đối với cá nhân vi phạm bản quyền, tăng mức tiền phạt bồi thường và các hình thức phạt khác

Đối với mức phạt và các hình thức xử phạt hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp (SHCN), lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan đã được quy định chi tiết và đầy đủ trong Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực SHCN (gọi tắt là Nghị định số 99/2013/NĐ-CP) và Nghị định số 131/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan (gọi tắt là Nghị định số 131/2013/NĐ-CP).

Theo đó, mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân vi phạm hành chính trong lĩnh vực SHCN, vi phạm về quyền tác giả, quyền liên quan lên tới 250 triệu đồng, đối với tổ chức là 500 triệu đồng (Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 99/2013/NĐ-CP, Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 131/2013/NĐ-CP). Bên cạnh



- HƯAT,
- VP,
- PC,
- QHBT /
Vinh
28.6.17
T. hợp
đinh

hình thức xử phạt chính là phạt tiền, tở chức, cá nhân vi phạm còn có thể bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả. Đối với biện pháp bồi thường thiệt hại áp dụng đối với người vi phạm hành chính, việc bồi thường thiệt hại được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự (*Điều 13 Luật Xử lý vi phạm hành chính*).

Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính (trong đó có hình thức phạt tiền, mức phạt tiền, khung phạt tiền), hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Nghị định 99/2013/NĐ-CP phù hợp với tình hình thực tiễn trong lĩnh vực SHCN cũng như điều kiện kinh tế, xã hội tại Việt Nam.

Hiện nay Bộ KH&CN đang tiến hành tổng kết 10 năm thi hành Luật SHTT, trong đó có hoạt động nghiên cứu và đánh giá về tính hiệu quả của các biện pháp thực thi hành chính trong lĩnh vực SHCN. Từ các nghiên cứu này, Bộ KH&CN sẽ kiến nghị Chính phủ các giải pháp trung và dài hạn phù hợp trong việc xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHCN.

3. Về kiến nghị sửa đổi Luật SHTT cho phép thực thi hiệu quả luật này trong môi trường trực tuyến và chính sách giải quyết tranh chấp tên miền

3.1. Về chính sách thực thi quyền SHTT trong môi trường trực tuyến

Liên quan đến thực thi trong môi trường trực tuyến, về cơ bản, pháp luật Việt Nam không phân biệt các hành vi xâm phạm quyền trên môi trường thực và môi trường trực tuyến (hay còn gọi là môi trường mạng Internet) (*Khoản 4 Điều 5 Nghị định số 105/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật SHTT về bảo vệ quyền SHTT và quản lý Nhà nước về SHTT, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2010/NĐ-CP*).

Theo đó, quy định cụ thể về các hành vi xâm phạm quyền đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại... cũng được áp dụng trên môi trường mạng (*Điều 10 Thông tư số 11/2015/TT-BKHCN ngày 26/6/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP*) và bị xử lý theo quy định tại các Điều 10, 11, 12 của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP.

3.2. Về chính sách giải quyết tranh chấp tên miền

Liên quan đến giải quyết tranh chấp tên miền nói chung, hiện nay việc giải quyết tranh chấp tên miền ".vn" được thực hiện theo Luật Công nghệ thông tin; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (*Điều 16*) và Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18/8/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet (*Điều 16*).

Liên quan đến giải quyết tranh chấp tên miền vi phạm pháp luật về SHTT, Luật Sở hữu trí tuệ (ban hành năm 2005, được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định xử lý hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến tên miền (*Điều 130*). Theo đó, các hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến tên miền, cụ thể là hành vi đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng hoặc sử dụng tên miền, được quy định chi tiết tại Khoản 2 Điều 19 Thông tư số 11/2015/TT-BKHHCN. Các biện pháp xử phạt hành vi này bao gồm phạt tiền và có thể bị buộc phải thay đổi thông tin tên miền hoặc trả lại tên miền (*Điều 14 Nghị định số 99/2013/NĐ-CP*). Trình tự, thủ tục thay đổi, thu hồi tên miền vi phạm pháp luật về SHTT cũng như trách nhiệm phối hợp giữa cơ quan thực thi và cơ quan quản lý tên miền trong quá trình xử lý tên miền vi phạm pháp luật SHTT được quy định cụ thể tại Thông tư liên tịch số 14/2016/TT-BTTTT-BKHHCN ngày 08/6/2016 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Thông tin và Truyền thông.

3.3. Thực tiễn thực thi quyền SHCN trong môi trường trực tuyến

Trong giai đoạn hiện nay, hoạt động xâm phạm quyền SHCN trên môi trường trực tuyến rất đa dạng và phức tạp. Đây là loại hình xâm phạm mới, các nhà đầu tư nước ngoài rất quan tâm, trong khi đó nhận thức chung của tổ chức, cá nhân Việt Nam về bảo vệ quyền SHTT trong môi trường trực tuyến còn hạn chế, chưa thực hiện các biện pháp để bảo vệ quyền SHTT của mình theo quy định tại Điều 198 Luật SHTT.

Mặc dù là lĩnh vực mới mẻ nhưng các cơ quan thực thi quyền SHCN cũng đã tiến hành xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHCN trên môi trường trực tuyến (xử lý chủ yếu đối với các chủ trang thông tin điện tử có đăng tải các thông tin có chứa các nội dung xâm phạm quyền SHCN hoặc các chủ thể đăng ký, sử dụng tên miền trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại hoặc chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ); đã phối hợp với Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông xử lý các vụ việc cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến tên miền.

Tuy nhiên, việc xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHCN trên môi trường trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn do khó xác định được tổ chức, cá nhân vi phạm; khó thu thập được chứng cứ về yếu tố xâm phạm để đảm bảo căn cứ cho quá trình xử lý; không áp dụng biện pháp thu hồi tên miền đối với tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi đăng ký, chiếm giữ quyền sử dụng tên miền nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng...

Về vấn đề này, Bộ KH&CN đang tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc nghiên cứu và tiến tới xây dựng các quy định xử lý đối với hành vi xâm phạm quyền SHCN trên môi trường trực tuyến và hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến tên miền cho phù hợp và hiệu quả hơn.



4. Về công bố trực tuyến các bản án về thực thi quyền SHTT và thực thi các điều khoản chung

Việc công bố trực tuyến các bản án về thực thi quyền SHTT hiện còn phụ thuộc vào nhân lực, cơ sở hạ tầng mạng thông tin viễn thông của hệ thống Tòa án Việt Nam.

Liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý của mình, Bộ KH&CN thông qua cơ quan có chức năng thực thi quyền SHCN là Thanh tra Bộ đã xây dựng trang thông tin trực tuyến www.thanhtra.most.gov.vn để đăng tải những thông tin liên quan đến xử lý xâm phạm quyền SHCN của Thanh tra ngành KH&CN. Trong thời gian tới, Bộ KH&CN cũng sẽ tích cực phối hợp với các đối tác để có thể hoàn thiện cơ sở dữ liệu này.

Bên cạnh đó, với sự trợ giúp của Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), Bộ KH&CN cùng với 5 cơ quan khác bao gồm Cục SHTT, Thanh tra Bộ KH&CN, Cục Điều tra chống buôn lậu (thuộc Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính), Cục Quản lý thị trường (thuộc Bộ Công Thương), và Cục Cảnh sát kinh tế (thuộc Bộ Công an) đã xây dựng Hệ thống thông tin về thực thi quyền SHTT. Trong thời gian tới, hệ thống nêu trên sẽ tiếp tục được hoàn thiện và cập nhật các thông tin liên quan tới thực thi quyền SHTT.

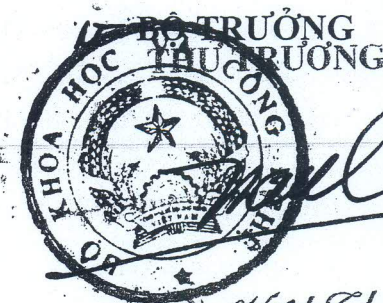
5. Về các điều khoản thực thi về chỉ dẫn địa lý trong Hiệp định EVFTA

Mặc dù đã kết thúc đàm phán, nhưng đến nay Hiệp định EVFTA vẫn đang trong quá trình rà soát pháp lý để tiến tới ký kết và thông qua. Ngay sau khi Hiệp định được ký kết, Bộ KH&CN sẽ nghiên cứu, đánh giá sự tương thích của các quy định trong pháp luật Việt Nam với các cam kết trong Hiệp định và đề xuất phương án thi hành đối với những nội dung mà pháp luật Việt Nam chưa tương thích để có thể thi hành nghiêm túc các cam kết khi Hiệp định có hiệu lực, trong đó có các quy định liên quan đến chỉ dẫn địa lý.

Trên đây là một số ý kiến của Bộ KH&CN, kính chuyển Văn phòng Chính phủ để tổng hợp. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Bộ (để phối hợp);
- Lưu: VT, SHTT.



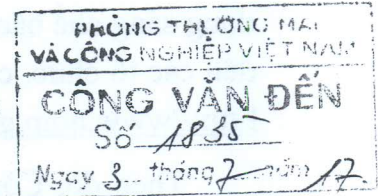
Trần Việt Chanh

Số: 2092 /BKHCN - SHTT

V/v trả lời ý kiến của Công ty cổ phần Trái đất xanh tươi tại Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ



Theo đề nghị của quý Văn phòng nêu tại công văn số 5754/VPCP-ĐMDN ngày 02/6/2017 về ý kiến của Công ty cổ phần Trái đất xanh tươi tại Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Sở hữu trí tuệ) đã gửi công văn trả lời Công ty cổ phần Trái đất xanh tươi (công văn số 4460/SHTT-QLST ngày 22/6/2017 gửi kèm công văn này), theo đó Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

1. Về hỗ trợ doanh nghiệp theo Chương trình phát triển tài sản trí tuệ¹

Trong khuôn khổ Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ (sau đây gọi là “Chương trình”), công ty cổ phần Trái đất xanh tươi và giám đốc/nhà sáng chế Nguyễn Quang Ngọc đã ba lần được Bộ Khoa học và Công nghệ quan tâm, hỗ trợ đưa các dự án đăng ký vào Danh sách để các Hội đồng chuyên môn (do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập) xem xét, đánh giá vào các năm 2013, 2016 (Dự án *Áp dụng giải pháp hữu ích “Thùng trồng cây” theo Văn bằng bảo hộ số 603 cấp ngày 06/3/2007 để sản xuất chậu hoa, cây cảnh và rau tiết kiệm nước*) và năm 2017 (Dự án khai thác, áp dụng giải pháp kỹ thuật “Lò nướng thực phẩm” theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 1079). Tuy nhiên, do nhiều lý do khác nhau (đã được trình bày chi tiết tại công văn số 4460/SHTT-QLST ngày 22/6/2017 gửi kèm công văn này) nên các dự án nêu trên đều không được tuyển chọn tham gia Chương trình.

Trong quá trình triển khai Chương trình giai đoạn 2016-2020, Bộ Khoa học và Công nghệ liên tục thông báo để thu thập nhu cầu từ phía các cá nhân, tổ chức; do đó công ty cổ phần Trái đất xanh tươi và cá nhân nhà sáng chế Nguyễn Quang Ngọc có thể tiếp tục đề xuất nhu cầu hỗ trợ, Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Sở hữu trí tuệ) sẽ tổng hợp và xử lý theo quy định nếu đề xuất đáp ứng các yêu cầu, điều kiện để được hỗ trợ từ Chương trình.

¹ Ban hành theo các Quyết định số: 68/2005/QĐ-TTg ngày 04/4/2005; 2204/QĐ-TTg ngày 06/12/2010 và 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016.

- HVĐT,
- VP -/

Vinh

3.7.17

T. hợp
đơn

2. Về hỗ trợ theo quy định của Thông tư số 12/2017/TT-BTC

Ngày 10/2/2017, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 12/2017/TT-BTC hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ vốn đầu tư thiết bị của dự án triển khai ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường. Toàn văn thông tư nêu trên đã được thông báo đến các tổ chức, cá nhân quan tâm trên trang tin điện tử của Cục Sở hữu trí tuệ: <http://www.noip.gov.vn/>

Theo đó, Công ty cổ phần Trái đất xanh tươi và cá nhân tác giả Nguyễn Quang Ngọc nói riêng và các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nói chung có thể nghiên cứu nội dung Thông tư số 12/2017/TT-BTC và đề xuất hỗ trợ từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam đối với các dự án triển khai ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.

Xin gửi tới quý Văn phòng lời chào trân trọng./ *luc*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (để tổng hợp);
- Lưu: VT, SHTT.

KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trần Việt Chanh

Số: 4460 /SHTT-QLST

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2017

V/v trả lời ý kiến của Công ty cổ phần Trái đất xanh tươi tại Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ

Kính gửi: Công ty cổ phần Trái đất xanh tươi

Phúc đáp ý kiến ngày 19/5/2017 của quý Công ty tại Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ về việc Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp sáng tạo, về việc hỗ trợ doanh nghiệp nói chung và quý Công ty nói riêng để phát triển tài sản trí tuệ, Cục Sở hữu trí tuệ trả lời như sau:

1. Hỗ trợ doanh nghiệp theo Chương trình phát triển tài sản trí tuệ¹

Cục Sở hữu trí tuệ đã hỗ trợ quý Công ty trong việc đưa dự án *Áp dụng giải pháp hữu ích “Thùng trồng cây”* theo Văn bằng bảo hộ số 603 cấp ngày 06/3/2007 để sản xuất chậu hoa, cây cảnh và rau tiết kiệm nước của tác giả Nguyễn Quang Ngọc vào danh mục các dự án thuộc khuôn khổ Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ (Sau đây gọi là “Chương trình”) hai lần vào năm 2013 và 2016. Tuy nhiên, cả hai lần Dự án nêu trên đều không được tuyển chọn do: (i) quý Công ty không cung cấp kịp thời thông tin giải trình theo yêu cầu của Hội đồng chuyên môn (Do Bộ trưởng Bộ KH&CN thành lập) về việc làm rõ tính thích ứng của cây trồng với việc sinh trưởng và phát triển trong thùng trồng trước khi Hội đồng chấm điểm (năm 2013) và (ii) quý Công ty đã gửi Công văn xin tạm hoãn việc triển khai dự án do không kịp bố trí kinh phí đối ứng theo quy định (năm 2016).

Năm 2017, Chương trình nhận được đề xuất của Hội Sáng chế Việt Nam xin hỗ trợ khai thác, áp dụng giải pháp kỹ thuật “Lò nướng thực phẩm” (theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 1079 cấp ngày 15/7/2013) của tác giả Nguyễn Quang Ngọc (Giám đốc Công ty cổ phần Trái đất xanh tươi) và Cục Sở hữu trí tuệ đã chấp nhận đưa vào danh mục các dự án để Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ (Do Bộ trưởng Bộ KH&CN thành lập) đánh giá, xem xét, kết luận, cụ thể như sau:

¹ Ban hành theo các Quyết định số: 68/2005/QĐ-TTg ngày 04/4/2005; 2204/QĐ-TTg ngày 06/12/2010 và 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016.

- Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 1079 cấp cho Công ty Cổ phần Trái đất xanh tươi hết hiệu lực vào ngày 31/7/2017. Do đó, khi triển khai giải pháp này không còn đảm bảo tính độc quyền, tính mới và khả năng phổ quát rộng rãi trên thị trường nên không đạt yêu cầu, điều kiện để được hỗ trợ từ Chương trình;

- Tác giả Nguyễn Quang Ngọc có nộp đơn đăng ký *giải pháp "Lò nướng" khác* tại Cục Sở hữu trí tuệ, tuy nhiên tại thời điểm xác định nhiệm vụ, giải pháp này chưa được cấp Bằng độc quyền, do vậy, không có căn cứ pháp lý để xem xét, trình Lãnh đạo Bộ KH&CN phê duyệt nhiệm vụ.

Có thể thấy, Cục Sở hữu trí tuệ đã luôn coi trọng và hỗ trợ tích cực đối với các dự án của quý Công ty, tuy nhiên do các lý do nêu trên nên các dự án đó đã không được tuyển chọn. Trong quá trình triển khai Chương trình giai đoạn 2016-2020, Cục Sở hữu trí tuệ liên tục thông báo thu thập nhu cầu từ phía các địa phương, đơn vị; do đó quý Công ty và cá nhân tác giả Nguyễn Quang Ngọc có thể tiếp tục đề xuất nhu cầu hỗ trợ, Cục Sở hữu trí tuệ sẽ tổng hợp và xử lý theo quy định nếu đề xuất đáp ứng các yêu cầu, điều kiện để được hỗ trợ từ Chương trình.

2. Hỗ trợ theo quy định của Thông tư số 12/2017/TT-BTC


Ngày 10/2/2017, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 12/2017/TT-BTC hướng dẫn trình tự, thủ tục hỗ trợ vốn đầu tư thiết bị của dự án triển khai ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường. Cục Sở hữu trí tuệ đã thông báo toàn văn thông tư nêu trên đến các tổ chức, cá nhân quan tâm trên trang tin điện tử của Cục: <http://www.noip.gov.vn/>

Theo đó, quý Công ty và cá nhân tác giả Nguyễn Quang Ngọc có thể nghiên cứu nội dung Thông tư số 12/2017/TT-BTC và đề xuất hỗ trợ từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam đối với các dự án triển khai ứng dụng sáng chế bảo vệ môi trường.

Xin gửi tới quý Công ty lời chào trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLST, TSTT.

QU. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm